

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 214/2018/HSST

Ngày: 02/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Định.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Lò Văn Thương.

2. Ông: Lường Văn Hịa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Châm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nông Quốc Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 10 năm 2018, tại trụ Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 200/2018/HSST ngày 01/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 211/2018/QĐXXST-HS ngày 10/9/2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2018/HSST-QĐ ngày 21/9/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cà Thị T;** Tên gọi khác: Không.

Sinh năm: 1977, tại Điện Biên.

Nơi ĐKKHKT: Bản N, thị trấn T, huyện T1, tỉnh Điện Biên.

Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 2, phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 01/12.

Con ông: Cà Văn D, sinh năm 1943 và bà Cà Thị N, sinh năm 1945.

Chồng thứ nhất: Hoàng Đại N (Đã Chết); chồng thứ hai: Lò Hồng P, sinh năm 1975 (Đã ly hôn năm 2012).

Bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh ngày 08/11/2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân bị cáo: Ngày 25/11/2010, Cà Thị T bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án số 08/2010/HSST, đến ngày 30/4/2012 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống, đã thi hành xong số tiền án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 21/7/2014. Hiện bản án trên đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/5/2018 đến ngày 06/5/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh vì đang nuôi con nhỏ. Có mặt.

Người làm chứng: Ông Lò Văn D, sinh năm 1945; địa chỉ: Đội 1, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 03/5/2018, Cà Thị T đi xe ôm từ Tổ dân phố 2, phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên đi xuống khu vực Đội 1, xã T, huyện Đ mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, T gặp trao đổi mua được của một người đàn ông dân tộc Kinh khoảng 30 tuổi (Không biết tên và địa chỉ) đang đứng ở ven đường 01 gói được gói bên ngoài bằng nilon màu hồng, tiếp bên trong là lớp nilon màu trắng, mở bên trong có 02 viên Methamphetamine với giá 50.000 đồng. Sau khi mua được Methamphetamine, T cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi bộ vào nhà Lò Văn D, sinh năm 1945, ở Đội 1, xã T, huyện Đ mục đích để chơi. T và Lò Văn D ngồi nói chuyện được khoảng 20 phút thì có Lò Văn Đ, sinh năm 1980, nhà ở đội 2, xã T, huyện Đ đến và cùng ngồi nói chuyện. Hồi 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đang ngồi nói chuyện với Lò Văn D và Đ ở hiên nhà của Lò Văn D thì bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên vào kiểm tra phát hiện bắt quả tang đối với Cà Thị T, thu giữ của T 01 gói được gói bên ngoài bằng nilon màu hồng, tiếp bên trong là lớp nilon màu trắng, mở bên trong có 02 viên dạng viên nén màu hồng, trên mặt mỗi viên đều có chữ WY nghi là ma túy tổng hợp. Tổ công tác đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng.

Ngày 04/5/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng đối với số vật chứng thu giữ của Cà Thị T có khối lượng 0,2 gam; gửi toàn bộ số vật chứng làm mẫu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 460/GĐ-PC54 ngày 13 tháng 5 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu viên nén màu hồng vật chứng thu giữ của Cà Thị T gửi giám định là Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 146/CT-VKS-HDB ngày 30/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Cà Thị T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong lời luận tội đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Cà Thị T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Cà Thị T từ 12 tháng đến 15 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng: Vật chứng của vụ án là 0,2 gam Methamphetamine, đã gửi toàn bộ số vật chứng làm mẫu giám định, không hoàn lại mẫu sau giám định nên không đề nghị giải quyết.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Bị cáo nhất trí nội dung Cáo trạng; lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo không tranh luận, không có lời bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Cà Thị T khai nhận, do bản thân nghiện chất ma túy nên vào hồi 21 giờ 30 phút ngày 03/5/2018, tại nhà của Lò Văn D ở Đội 1, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, T đã có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,2 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo phù hợp với các bản cung của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong, mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đúng với nội dung Cáo trạng. Hành vi cất giấu trái phép khối lượng 0,2 gam Methamphetamine để sử dụng của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

[3]. Xét tính chất mức độ và hậu quả của tội phạm là nghiêm trọng có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền của nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, làm gia tăng người nghiện ma túy trong xã hội và tiếp tay cho các loại tội phạm, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, cần được phát hiện kịp thời và áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra, nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trên địa bàn.

[4]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị của vị đại diện VKS tại phiên tòa thấy rằng: Bị cáo nghiện, sử dụng ma túy từ năm 2008; Ngày 25/11/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án số 08/2010/HSST, đến ngày 30/4/2012 chấp hành xong trở về địa phương sinh sống, hiện bản án trên đã được xóa án tích; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử có thái độ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; bố đẻ bị cáo là ông Cà Văn D là người có công với Cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ "Thành khẩn khai báo", quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung; vật chứng; án phí và các vấn đề khác trong vụ án:

Hình phạt bổ sung: Bị cáo ngoài thu nhập từ làm nông nghiệp ra, không còn thu nhập ổn định nào khác nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, vì vậy không áp dụng.

Vật chứng: Vật chứng của vụ án là 0,2 gam Methamphetamine thu giữ của Cà Thị T đã gửi toàn làm mẫu giám định, không hoàn lại mẫu sau giám định. HĐXX không đề cập giải quyết.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Nguồn gốc số Methamphetamine do T mua của người đàn ông dân tộc Kinh khoảng 30 tuổi, do không biết tên và địa chỉ của người này nên không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

Lò Văn D, Lò Văn Đ là người có mặt tại nơi xảy ra vụ án song không biết việc T cất giấu ma túy nên không đề cập xử lý.

[6]. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Cà Thị T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Cà Thị T 12 (Mười hai) tháng tù, khấu trừ cho bị cáo thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 03/5/2018 đến ngày 06/5/2018, bị cáo còn phải tiếp tục thi hành 11 tháng 27 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày vào trại thi hành án.

3. Vật chứng: 0,2 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo Cà Thị T đã gửi toàn làm mẫu giám định, không hoàn lại mẫu sau giám định.

4. Bị cáo Cà Thị T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 02/10/2018).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên ;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Điện Biên;
- Chi cục THADS huyện Điện Biên;
- Bị cáo;
- THA hình Sự; lưu bộ phận.

Nguyễn Văn Định